

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 38/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1991; Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng C và anh Nguyễn Hoàng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thái D, sinh ngày 13-8-2012, cháu Nguyễn Nhựt T1, sinh ngày 18-02-2015 cho anh Nguyễn Hoàng T là người trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Tấn P, sinh ngày 03-12-2018 cho chị Nguyễn Thị Hồng C trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Chị C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu T1 cho anh T mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu

T1 đủ 18 tuổi và lao động được.

Chị C, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mình không trực tiếp nuôi dưỡng mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng C tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn, và 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001672 ngày 25-01-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, nên xem như chị C thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Thực